

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2022/HSST.

Ngày: 29-7-2022.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- ***Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lợi.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Thái Minh Trí

Bà Lê Thị Kim Xuyên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Thanh Duy, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện N.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai. Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/HSST ngày 24 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022; Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 26/2022 ngày 18/7/2022 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 27/2022 ngày 25/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện N đối với bị cáo:

**Nguyễn Thanh B, (tên gọi khác: không)** sinh năm 1985, tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp BC, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh. Tôn giáo: không. Con ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1959. Bị cáo có vợ là Hồ Kim N, sinh năm 1995 đã ly hôn và có 01 con sinh năm 2016.

-Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 16/01/2005 bị Chủ tịch UBND huyện N ra Quyết định số 99/QĐ-UBND đưa đối tượng thuộc diện 06/CP vào cơ sở chữa bệnh, cai nghiện bắt

buộc với thời hạn 24 tháng đến ngày 17/01/2008 đã hoàn thành thời gian cai nghiện, chữa trị bệnh.

+ Ngày 17/7/2009 bị Chủ tịch UBND huyện N ra Quyết định số 1985/QĐ-UBND quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2022 đến ngày 20/01/2022 chuyển sang tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Nhơn Trạch.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh B là đối tượng nghiện ma túy nên nảy sinh ý định mua bán ma túy để kiếm tiền. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 09/01/2022 Nguyễn Thanh B thuê xe ôm đến khu vực chợ X thuộc Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh mua của 01 người phụ nữ không rõ lai lịch 05 tép ma túy với giá 500.000đồng. Sau đó B lấy 01 tép ma túy ra để sử dụng, số ma túy còn lại B cất giấu trong một chiếc hộp nhựa để trong túi quần. Đến 09 giờ 30 phút ngày 11/01/2022 B mang theo ma túy đến nhà chị Phạm Thị Yên T (cháu B) tại ấp BC, xã P, huyện N thì bị Công an xã P kiểm tra phát hiện thì bị bắt quả tang.

- Tang vật của vụ án gồm:

+ 04 đoạn ống nhựa hàn kín bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ trong túi quần bên phải của B.

+ 01 hộp nhựa màu đỏ hình tròn dùng chứa ma túy.

+ 01 điện thoại di động Nokia màu đen là tài sản cá nhân của B.

Tại Bản Kết luận giám định số: 96/KLGD-PC09, ngày 17/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1699 gam, loại Heroin, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1491gam.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0594gam, loại Methamphetamine, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0363gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo B không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 97/CT -VKSNT ngày 21/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 30 tháng đến 36 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Tòa tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì kí hiệu số 96/KLGD-PC09 ngày 17/01/2021, có các chữ ký ghi họ tên Phạm Thị Hương M, Nguyễn Đình H và hình dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 hộp nhựa màu đỏ hình tròn.

+ Trả lại cho Nguyễn Thanh B 01 điện thoại di động hiệu Nokia do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh B, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Bị cáo Nguyễn Thanh B không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[ 1 ] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi của các bị cáo: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thanh B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan

điều tra và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 11/01/2022 tại ấp BC, xã P, huyện N, Nguyễn Thanh B đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,1699 gam, loại Heroin và 0,0594gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố để kết luận bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu từng bị Chủ tịch UBND huyện N Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để cai nghiện và chữa bệnh.

Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy nên bị cáo đã mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời, qua đó cho thấy bị cáo coi thường pháp luật. Hiện nay, tệ nạn mua bán ma túy diễn ra hết sức phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì kí hiệu số 96/KLGD-PC09 ngày 17/01/2021, có các chữ ký ghi họ tên Phạm Thị Hương M, Nguyễn Đình H và hình dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp nhựa màu đỏ hình tròn.

- Trả lại cho Nguyễn Thanh B 01 điện thoại di động hiệu Nokia do không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Các vật chứng nêu trên đã được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện N lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2022).

[5] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh B, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[6] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo B phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 260, 298, 299, 326, 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.**

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) .

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 11/01/2022

**2. Về biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì kí hiệu số 96/KLGD-PC09 ngày 17/01/2021, có các chữ ký ghi họ tên Phạm Thị Hương M, Nguyễn Đình H và hình dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp nhựa màu đỏ hình tròn.

- Trả lại cho Nguyễn Thanh B 01 điện thoại di động hiệu Nokia do không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Các vật chứng nêu trên đã được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện N lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2022).

3 Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện N;
- Nhà tạm giữ huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lợi**